TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Bản án số: 1030/2023/HC-PT Ngày 30 tháng 11 năm 2023 V/v Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Các Thẩm phán: Ông Vương Minh Tâm

Ông Nguyễn Văn Minh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Văn Duẩn - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 937/2022/TLPT-HC ngày 27 tháng 12 năm 2022 về "*Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai*".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 38/2022/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2869/2023/QĐPT-HC ngày 10 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:*

1/ Ông **Nguyễn Ngọc C**, sinh năm 1960 (có mặt)

Địa chỉ: Số A P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ;

2/ Bà **Đổng Mỹ K**, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu V, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của bà K: Ông **Lâm T**, sinh năm 1960 (có mặt);

Địa chỉ cư trú: số F, ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ liên lạc: Số G ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Ngọc L – Văn phòng L3 – Chi nhánh S (có mặt)

- *Người bị kiện*: **Ủy ban nhân dân quận B**

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phan Thị N – Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu dân cư N, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện:

1. Ông Trần Văn T1, sinh năm 1976 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: B, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Trương Tấn T2, sinh năm 1975 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số F, đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Công ty Cổ phần Đ**

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc D (văn bản ủy quyền ngày 10/5/2022) (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu Đô thị -, đường N, phường L, quận B.

Người kháng cáo: Người khởi kiện là ông Nguyễn Ngọc C, bà Đồng Mỹ K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, ông Nguyễn Ngọc C, bà Đồng Mỹ K nhận được Thông báo thu hồi đất số: 2741/TB-UBND do Ủy ban Nhân dân quận B ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020(Thông báo 2741, đính kèm); Về việc thông báo thu hồi đất của ông Nguyễn Ngọc C và bà Đồng Mỹ K để xây dựng Khu đô thị T, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ (Dự án C). Phần đất dự kiến thu hồi có diện tích 282,90m^2 loại đất CLN tại thửa số 743, tờ bản đồ số 17 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 005130/LH do UBND quận B cấp ngày 04/04/2008, tọa lạc tại Khu vực B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ (đính kèm); có vị trí tiếp giáp Đại lộ Nguyễn Văn L1 là khu đất mặt tiền có giá trị thương mại rất cao.

Thông báo 2741 do cơ quan có thẩm quyền thu hồi đất ban hành là thực hiện theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, tại Điều 69 về trình tự, thủ tục thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế- xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; Thông báo 2741 do Ủy ban Nhân dân quận B ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã làm thay đổi, hạn chế quyền sử dụng đất là lợi ích hợp pháp của

ông C, bà K và gia đình. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 3 và Điều 5 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Nay ông C, bà K làm đơn này để khởi kiện Thông báo 2741 ra Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ; do Thông báo 2741 ban hành không đúng pháp luật gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản của ông C, bà K. Cụ thể như sau:

1- Dự án C thuộc phạm vi điều chỉnh và áp dụng của Luật Đấu thầu năm 2013. Các văn bản hành chính liên quan đến Dự án Cửu Long gồm có:

Ngày 26/12/2008, Chủ tịch U đã ban hành công văn số 6660 /UBND-KT (đính kèm), V/v chủ trương đầu tư dự án khu nhà ở tái định cư và dân cư tại phường L, quận B (tiền thân của Dự án C); trong đó có nêu cụ thể Dự án Cửu Long gồm 2 phần riêng biệt là Khu tái định cư và phần đất còn lại nhà đầu tư kinh doanh theo quy định.

Ngày 22/6/2009, U ban hành Quyết định số: 1850/QĐ-UBND (QĐ 1850, đính kèm) về việc quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị T, L, quận B, thành phố Cần Thơ; trong đó: phường Tại khoản 4, Điều 1 của Quyết định số 1850 về nội dung quy hoạch có quy định: "Trên phương án đã được phê duyệt, đề xuất điều chỉnh phương án quy hoạch với 2 khu chức năng ở riêng biệt, gồm:

- Khu chung cư thấp tầng và cao tầng: Bố trí dọc theo Quốc lộ I; phần này nhà đầu tư sẽ đầu tư xây dựng và kinh doanh.

- Phần diện tích còn lại bố trí nhà ở liên kế tái định cư với kích thước lô nền có chiều ngang là 4,5m, dài 20m; phần quy hoạch này sau khi đầu tư xong cơ sở hạ tầng nhà đầu tư phải giao lại cho thành phố để bố trí tái định cư." Khu chung cư cao tầng bố trí dọc theo Quốc lộ I trên sơ đồ bố trí kèm theo do chủ đầu tư cung cấp (đính kèm) là "khu hỗn hợp thương mại, dịch vụ căn hộ 12 tầng"; toàn bộ phần đất dự kiến thu hồi theo Thông báo số 2741 là để xây dựng khu hỗn hợp thương mại dịch vụ căn hộ 12 tầng này.

Ngày 14/02/2014, U ban hành Quyết định số: 396/QĐ-UBND (đính kèm), về việc phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị T, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ; trong đó: vị trí khu đất." Điều 1, khoản 6. "Định hướng, phân khu chức năng quy hoạch:

- Khu chung cư cao tầng và khu dân cư tự cải tạo: giữ nguyên quy mô, chức năng và vị trí khu đất"

Ngày 28/04/2014, U ban hành Quyết định số: 1171/QĐ-UBND (QĐ 1171, đính kèm), về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị T, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ; trong đó, khu hỗn hợp thương mại, dịch vụ căn hộ 12 tầng vẫn giữ nguyên vị trí khu đất và tăng thêm gần 1.500 m^2 so với Quyết định số 1850. Ngày 31/08/2018, U ban hành Quyết

định số: 2268/QĐ-UBND (đính kèm), về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị T, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ; trong đó, khu hỗn hợp thương mại, dịch vụ căn hộ 12 tầng vẫn giữ nguyên vị trí khu đất và diện tích như Quyết định số 1171.

Như vậy, Dự án Cửu Long là Dự án đầu tư có sử dụng đất để xây dựng nhà ở thương mại; công trình thương mại, dịch vụ cho mục đích kinh doanh; do vậy Dự án này thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị định số: 25/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 28/02/2020 (sau đây gọi tắt là NĐ-CP 25/2020) quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư là chiếu theo điểm b, khoản 1 và điểm a, khoản 2 Điều 1, và Điều 11 của Nghị định số 25/2020/NĐ-CP.

2- Việc ban hành Thông báo 2741 là vi phạm Điều 54 Luật Đầu tư năm 2005, Điều 58 Luật Đất đai năm 2003 và Luật Đấu thầu năm 2013, cụ thể là Điều 46, khoản 3 Điều 59 và khoản 1 Điều 60 Nghị định 25/2020/NĐ-CP như sau:

Điều 46. Quy trình chi tiết: Tại Điều này có quy định chi tiết 6 bước để tiến hành lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, tất cả các bước đều phải thông tin công khai và đăng tải trên trang mạng Đấu thầu quốc gia; cụ thể theo quy định tại khoản 3, Điều 59. Ký kết hợp đồng và công khai thông tin hợp đồng dự án, có nêu: "Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày ký kết hợp đồng dự án, bên mời thầu có trách nhiệm công khai thông tin hợp đồng dự án trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia." Và Điều 60. Triển khai thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, có nêu: "Khoản 1. Sau khi ký kết hợp đồng, bên mời thầu, nhà đầu tư phối hợp với cơ quan chuyên ngành trình cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai."

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại ông C, bà K cũng chưa tìm thấy thông tin trên trang mạng Đấu thầu quốc gia có liên quan đến hợp đồng được ký kết của Dự án Cửu L2 và bên mời thầu; tức là Dự án Cửu Long chưa tham gia quy trình đấu thầu rộng rãi lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

Do vậy, việc Ủy ban Nhân dân quận B ban hành Thông báo 2741 về việc thông báo thu hồi đất của ông Nguyễn Ngọc C và bà Đồng Mỹ K để xây dựng Khu đô thị T, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ là vi phạm NĐ 25/2020/NĐ-CP về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

Bởi các lẽ trên, ông C, bà K làm đơn khởi kiện này yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ tuyên hủy Thông báo thu hồi đất số: 2741/TB-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của UBND quận B về việc thông báo thu hồi đất của ông Nguyễn Ngọc C và bà Đồng Mỹ K, địa chỉ thường trú: 1 P, Phường T, quận

N, thành phố Cần Thơ

Theo văn bản trình bày ý kiến của người bị kiện thể hiện:

Để thực hiện dự án xây dựng Khu đô thị T phường L, quận B, thành phố Cần Thơ. Ủy ban nhân dân quận B đã ban hành các thông báo thu hồi đất đối với các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng dự án trong đó có ông Nguyễn Ngọc C, bà Đồng Mỹ K.

Về trình tự thủ tục thu hồi đất: Việc ban hành Thông báo số 2741/TB-UBND ngày 31/12/2020 là đúng trình tự thủ tục theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, Điều 9 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ T3. Do đó, việc người khởi kiện ông Nguyễn Ngọc C, bà Đồng Mỹ K khởi kiện yêu cầu hủy Thông báo thu hồi đất là không có cơ sở.

Về việc người khởi kiện cho rằng Thông báo số 2741 đã vi phạm Luật đấu thầu và Nghị định số 25/2020/NĐ-CP thì Ủy ban nhân dân quận B không có ý kiến do không thuộc thẩm quyền.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần Đ trình bày:

Việc ông Nguyễn Ngọc C và bà Đồng Mỹ K yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ hủy các thông báo thu hồi đất liên quan đến các hộ gia đình, cá nhân trên là không có cơ sở bởi:

Công ty Cổ phần Đ được Ủy ban nhân dân thành phố C chấp thuận chủ trương đầu tư dự án khu nhà ở tái định cư và dân cư tại phường L, quận B, thành phố Cần Thơ theo Công văn số 6660/UBND KT ngày 26/12/2008.

Ngày 23/3/2009 Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Công văn số 1233/UBND-KT về việc đổi tên chủ đầu tư dự án khu nhà ở tái định cư và dân cư tại phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Ngày 22/6/2009 Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Quyết định số 1846/QĐ-UBND về việc quy hoạch đất đầu tư xây dựng khu đô thị T tại phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Ngày 22/6/2009 Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Quyết định số 1850/QĐ-UBND về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tư xây dựng 1/500 khu đô thị T tại phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Ngày 27/5/2010 Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Công văn số 2499/UBND-KT về việc mở rộng diện tích dự án khu nhà ở tái định cư và dân cư tại phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Ngày 20/8/2010 Ủy ban nhân dân quận B ban hành Thông báo số 75/TB-UBND về việc thu hồi đất theo quy hoạch xây dựng khu đô thị T tại phường L,

quận B, thành phố Cần Thơ.

Ngày 07/01/2014 Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Quyết định số 61/QĐ-UBND về việc quy hoạch đất mở rộng dự án khu đô thị T tại phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Ngày 25/02/2014 Ủy ban nhân dân quận B ban hành Thông Báo số 12/TB-UBND về việc thu hồi đất để mở rộng diện tích đầu tư dự án khu đô thị T tại phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Ngày 28/4/2014 Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Quyết định số 1171/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 khu đô thị T tại phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Ngày 04/01/2017 Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Quyết định số 22/QĐ-UBND về việc điều chỉnh tên chủ đầu tư dự án khu đô thị T tại phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Ngày 31/8/2018 Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Quyết định số 2268/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết 1/500 khu đô thị T tại phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Từ những căn cứ trên, Công ty Cổ phần Đ là chủ đầu tư dự án Khu đô thị T thực hiện dự án tái định cư cho Ủy ban nhân dân thành phố C theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

Tại Bản án số 38/2022/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, Điều 158, điểm a khoản 2 Điều 193, khoản 1 Điều 348 của Luật tố tụng hành chính năm 2015.

- Điều 61, Điều 62, Điều 66, Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

- Khoản 3 Điều 99 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013; khoản 60 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ;

- Điều 9 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ T3.

- Điểm đ, khoản 1 điều 12; Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc C, bà Đồng Mỹ K về việc yêu cầu hủy Thông báo thu hồi đất số 2741/TB-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân quận B, thành phố Cần Thơ.

Kiến nghị với Ủy ban nhân dân quận B khi lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư cân nhắc đảm bảo hài hòa giữa lợi ích của người có đất bị thu hồi, Nhà nước và doanh nghiệp.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/10/2022, người khởi kiện là ông Nguyễn Ngọc C, bà Đồng Mỹ K có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ kháng cáo của người khởi kiện, sửa án sơ thẩm, hủy thông báo thu hồi đất số 2741/TB-UBND, ngày 31/12/2020 của UBND quận B, Thành phố Cần Thơ đối với ông Nguyễn Ngọc C, bà Đồng Mỹ K.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, bác kháng cáo của người khởi kiện và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện, người bị kiện được làm đúng thời hạn, hình thức nội dụng đảm bảo theo quy định pháp luật.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ, người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 4 Điều 225 Luật Tố tụng Hành chính, Tòa án nhân dân Cấp Cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vắng mặt đối với các đương sự trên.

[2] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Ngọc C và bà Đồng Mỹ K, ý kiến của các luật sư, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 31/12/2020, Ủy ban nhân dân quận B ban hành Thông báo thu hồi đất số 2741/TB-UBND để thực hiện dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khu đô thị T, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ, đối với phần đất của ông Nguyễn Ngọc C, bà Đỗ Mỹ K1.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 67 Luật Đất đai năm 2013 thì: "*Trước khi có quyết định thu hồi đất, châm nhất là 90 ngày đối với đất nông nghiệp và 180 ngày đối với đất phi nông nghiệp, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải thông báo thu hồi đất cho người có đất thu hồi biết. Nội dung thông báo thu hồi đất bao gồn kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm*." Như vậy, thông báo thu hồi đất là một trong những trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật để thực hiện thu hồi đất.

Theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính thì:

"1. Quyết định hành chính là văn bản do cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan tổ chức được giao thực hiện quản lý hành chính nhà nước ban hành hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan, tổ chức đó ban hành quyết định về vấn đề cụ thể trong hoạt động quản lý hành chính được áp dụng một lần đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể.

2. Quyết định hành chính bị kiện là quyết định quy định tại khoản 1 Điều này mà quyết định đó làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức cá nhân".

Ủy ban nhân dân quận B chỉ mới thông báo thu hồi đất, chưa có quyết định thu hồi đất đối với ông Nguyễn Ngọc C, bà Đỗ Mỹ K1. Thông báo thu hồi đất số 2741/TB-UBND, ngày 31/12/2020 chưa làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Ngọc C, bà Đỗ Mỹ K1. Vì vậy, ông Nguyễn Ngọc C, bà Đỗ Mỹ K1 không có quyền khởi kiện đối với thông báo này. Toà án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết là không đúng theo quy định pháp luật, nên cần huỷ án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

[3] Quan điểm của Kiểm sát viên không phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bà Đồng Mỹ K, ông Nguyễn Ngọc C không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;

Tuyên xử:

1. Huỷ bản án hành chính sơ thẩm số: 38/2022/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, đình chỉ giải quyết vụ án.

2. Về án phí:

2.1 Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Nguyễn Ngọc C và bà Đổng Mỹ K không phải chịu. H lại cho bà Đổng Mỹ K 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000081 ngày 21/12/2021 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

2.2 Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Ngọc C và bà Đổng Mỹ K không phải chịu. H lại cho bà Đổng Mỹ K 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0000352 ngày 06/10/2022 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP . HCM;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- Cục THADS thành phố Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hồ Thị Thanh Thúy